**CHƯƠNG TRÌNH MÔN LỊCH SỬ 9 HKII NĂM 2019-2020**

 **TRONG THỜI GIAN NGHỈ CHỐNG DỊCH COVID**

Các em thân mến! Để không bị gián đoạn chương trình theo kế hoạch của Bộ Giáo Dục trong thời gian nghỉ chống dịch thì chúng ta vẫn tiếp tục ôn lại kiến thức của từng bộ môn . Tiếp tục chương trình học kì II môn địa 6 cô biên soạn nội dung từng tuần , tiết , bài cho các em học ( *các em lưu ý sau mỗi bài hoặc sau 1 chương hay một chủ đề các em phải làm bài tập trong vờ bài tập sau đó em chụp lại và gửi cho cô, em nào không có xem như không có điểm. Khi nào cô yêu cầu các em làm bài kiểm tra thì các em làm và nộp đúng thời gian cô yêu cầu , ai chậm trễ xem như k có bài , nộp cho giáo viên chủ nhiệm hoặc đại diện nhóm gửi trực tiếp cho cô , có gi không hiểu các em gọi trực tiếp trao đổi với cô theo SĐT: 0942902324 Cô Tâm - hoặc Zalo hay Fb- Messenger Nguyễn Tâm*)

***Tuần 22 Tiết 24***

**Bài 19 PHONG TRÀO CÁCH MẠNG**

**TRONG NHỮNG NĂM 1930 -1935**

 **I. Việt Nam trong thời kì khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 -1933).**

- **Kinh tế** :

+ Công, nông nghiệp suy sụp.

+ Xuất nhập khẩu đình đốn.

+ Hàng hóa khan hiếm đắt đỏ.

- **Xã hội** :

+ Tất cả mọi giai cấp đều điêu đứng.

+ Mâu thuẫn xã hội sâu sắc.

⭢ Nhân dân ta đã quyết tâm đứng lên giành quyền sống.

- Nguyên nhân chủ yếu nhất của ptrào 1930 -1931:

+ Do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933, thực dân Pháp tăng cường bóc lột thuộc địa.

- Nhân dân đã vùng lên đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng.

 **II . Phong trào CM 1930 -1931 với đỉnh cao Xô viết Nghệ Tĩnh.**

 **1.Phong trào với quy mô toàn quốc** *.*

 a. Phong trào công nhân:

 - 2/1930 : 3.000 công nhân đồn điền cao su Phú Riềng bãi công.

 - 4/1930 : 4.000 công nhân dệt Nam Định bãi công.

 - Tiếp đó là công nhân nhà máy Diêm, cưa Bến Thủy, hãng dầu Nhà Bè,...đấu tranh.

 - Họ đòi tăng lương. giảm giờ làm, chống đánh đập cúp phạt.

 b. Phong trào nông dân:

 - Nông dân Thái Bình, Hà Nam, Nghệ Tĩnh đấu tranh đòi giảm sưu thuế, chia lại ruộc công.

 c. Phong trào kỉ niệm 1/5/1930.

 - Ptrào lan rộng khắp toàn quốc.

 - Ptrào đã xuất hiện truyền đơn, cờ Đảng.

 - Hình thức: mít tinh, biểu tình tuần hành ở các thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Sài Gòn...

 **2. Phong trào ở Nghệ Tĩnh .**

 **a. Diễn biến** :

 - Tháng 9/1930, ptrào đấu tranh diễn ra quyết liệt, kết hợp giữa mục đích kinh tế và chính trị.

 - Hình thức: tuần hành thị uy, biểu tình có vũ trang tự vệ tấn công chính quyền địch ở các địa phương.

 - Chính quyền địch nhiều huyện, xã bị tê liệt, tan rã.

 - Chính quyền Xô viết ra đời ở 1 số huyện.

 \* Xô viết Nghệ Tĩnh là chính quyền kiểu mới:

 - **Chính trị**: Kiên quyết trấn áp bọn phản cách mạng , thực hiện các quyền tự do dân chủ.

 - **Kinh tế**: Xóa bỏ các loại thuế, chia lại ruộng đất công cho nông dân, giảm tô, xóa nợ.

 - **Văn hóa – xã hội** :

 + Khuyến khích học chữ quốc ngữ,

 + Bài trừ các thủ tục phong kiến.

 + Các tổ chức quần chúng ra đời.

 + Sách báo tiến bộ được truyền bá sâu rộng trong nhân dân.

 - **Quân sư** ï: Mỗi làng có 1 đội tự vệ vũ trang để chống bọn trộm cướp, giữ trật tự an ninh xóm làng.

 - Hoảng sợ trước phong trào đấu tranh của quần chúng, thực dân Pháp đã tiến hành khủng bố cực kì tàn bạo.

 + Dùng máy bay ném bom tàn sát đẫm máu hoặc biểu tình của hơn 2 vạn nông dân huyện Hưng Nguyên.

 Triệt phá xóm làng.

 . Nhiều cơ quan Đảng bị phá vỡ.

 . Hàng vạn chiến sĩ bị giết, bắt bớ, tù đày.

 **b. Ý nghĩa lịch sử**

 - Phong trào chứng tỏ tinh thần đấu tranh kiên cường, oanh liệt và khả năng cách mạng to lớn của quần chúng

 **III. Lực lượng CM được phục hồi. ( Giảm tải)**

**Tiết 25**

**Bài 20**  **CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ TRONG NHỮNG NĂM**

 **1936 -1939**

 **I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC. ( SGK trang 76 )**

 **II. MẶT TRẬN DÂN CHỦ ĐÔNG DƯƠNG VÀ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH ĐÒI TỰ DO, DÂN CHỦ: ( Giảm tải)**

 **III. Ý nghĩa của phong trào.**

 - Đó là một cao trào dân tộc dân chủ rộng lớn.

 - Uy tín của Đảng ngày càng cao trong quần chúng.

 - Chủ nghĩa Mac Lênin và đường lối chính sách của Đảng được truyền bá sâu rộng trong quần chúng, giáo dục, vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh.

 - Đảng đã đào luyện được đội quân chính trị đông hàng triệu người cho CM tháng 8 1945.

***Câu hỏi: Em cho biết tình hình VN sau cuộc tổng khủng hoảng kinh tế 1929 -1933?***

###### **Tuần 23**

###### **CHƯƠNG III: CUỘC VẬN ĐỘNG TIẾN TỚI CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945.**

*Tiết 26* - Bài 21 **VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939 -1945**

**I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ ĐÔNG DƯƠNG.**

**a. Thế giới**

 - 1/9/1939, Chiến tranh thế giới lần thứ 2 bùng nổ.

 - 6/1940, Đức kéo vào đất Pháp, Pháp nhanh chóng đầu hàng Đức.

- Ở Viễn Đông: Nhật đẩy mạnh xâm lược TQ. Quân Nhật đã tiến sát biên giới Việt – Trung.

**b. Đông Dương:**

- Thực dân Pháp đứng giữa 2 nguy cơ:

+ Cách mạng Đông Dương .

+ Nhật hất cẳng Pháp.

🢡 Thực dân Pháp bắt tay với Nhật cùng thống trị Đông Dương.

+ 9/1940, Nhật vào Đông Dương tìm mọi cách lấn áp Pháp.

+ 23/7/1941, Nhật ép Pháp kí hiệp ước “Phòng thủ chung Đông Dương”.

+ Nhật được phép sử dụng tất cả các sân bay và cửa biển ở Đông Dương vào mục đích quân sự.

+ 7/12/1941, Nhật buộc Pháp kí hiệp ước hợp tác toàn diện.

- Thực dân Pháp thực hiện thủ đoạn gian xảo để thu lợi nhuận cao nhất.

+ Thi hành chính sách “kinh tế chỉ huy” để bóc lột nhiều hơn.

+ Tăng các loại thuế.

+ Nhật thu mua lúa gạo của dân với giá rẻ và cưỡng bức.

🢡 Hậu quả của chính sách này đã dẫn đến nạn đói nghiêm trọng 1945 ở nước ta, làm cho hơn 2 triệu người chết đói.

- Nhân dân ta “một cổ hai tròng” áp bức Pháp - Nhật

**II. NHỮNG CUỘC NỔI DẬY ĐẦU TIÊN.**

***a. Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940)***

**\* Hoàn cảnh** :

- Nhật đánh vào Lạng Sơn, Pháp thua chạy rút qua châu Bắc Sơn.

- Đảng bộ Bắc Sơn lãnh đạo nhân dân đứng lên khởi nghĩa.

**\* Diễn biến :**

- Nhân dân Bắc Sơn đứng dậy tước khí giới giặc Pháp, tự trang bị cho mình.

- Giải tán chính quyền địch.

- 27/9/1940, chính quyền CM được thành lập. Sau đó thực dân Pháp đàn áp khốc liệt phong trào.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân kiên quyết chống lại.

- Đội du kích Bắc Sơn được thành lập, sau đó phát triển thành Cứu quốc quân (1941), hoạt động tại Bắc Sơn – Võ Nhai.

***b. Khởi nghĩa Nam Kì (23/11/1940)***

**\* Hoàn cảnh :**

- Pháp thua trận ở châu Âu, yếu thế ở Đông Dương.

 - Quân phiệt Thái Lan gây chiến tranh ở biên giới Lào – Campuchia.

- Thực dân Pháp bắt binh lính Nam Kì đi làm bia đỡ đạn cho chúng, binh lính rất căm phẫn.

- Trước tình hình đó, xứ ủy Nam Kì quyết định khởi nghĩa.

**\* Diễn biến :**

- Đêm 22, rạng sáng 23/11/1940, cuộc k/n bùng nổ ở hầu khắp các tỉnh Nam Kì.

- Chính quyền nhân dân và tòa án CM được thành lập ở nhiều vùng thuộc Mĩ Tho, Gia Định...

- Cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong cuộc k/n này.

- Sau đó thực dân Pháp đàn áp khốc liệt phong trào.

**\* Binh biến Đô Lương**

**( 13/1/1941) Giảm tải**

Câu hỏi: Hai cuộc k/n Bắc Sơn, Nam Kì đã để lại cho cách mạng những bài học kinh nghiệm gì?

Tiết 27- Bài 22

**CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI**

**TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945**

**I. MẶT TRẬN VIỆT MINH RA ĐỜI**

**( 19/5/1941)**

***1*. Hoàn cảnh ra đời của Mặt trận Việt Minh**

**a. Thế giới :**

 - Đầu 1941 Đức chiếm xong châu Âu.

 - 6/1941, Đức tấn công Liên Xô.

- Thế giới hình thành 2 trận tuyến:.

**b. Trong nước :**

- Ngày 28/1/1941, HCM về nước trực tiếp lãnh đạo CM và chủ trì hội nghị BCH TW Đảng lần thứ VIII tại Pác Bó Cao Bằng.

- Hội nghị chủ trương đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu, mọi nhiệm vụ khác nhằm vào đó mà giải quyết.

- Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh (19/5/1941), mặt trận đã thu hút được đông đảo quần chúng tham gia.

***2.* Hoạt động của Mặt trận Việt Minh :**

**a. Xây dựng lực lượng vũ trang :**

- Lực lượng vũ trang đầu tiên của cách mạng Việt Nams là đội du kích Bắc Sơn.

- Năm 1941, chuyển thành Cứu quốc quân hoạt động tại căn cứ địa Bắc Sơn, Võ Nhai, thực hiện chiến tranh du kích.

- Tháng 5/1944, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị “Sắm sửa vũ khí, đuổi thù chung”, không khí CM sôi sục khắp căn cứ.

- Ngày 22/12/1944, đội VN tuyên truyền giải phóng quân ra đời đã đánh thắng 2 trận liên tiếp là Phay Khắt và Nà Ngần.

**b. Xây dựng lực lượng chính trị :**

- Cao Bằng là nơi thí điểm xây dựng các hội cứu quốc (cơ sở của Mặt trận Việt Minh).

- 1942, khắp 9 châu của Cao Bằng đều có hội cứu quốc, trong đó có 3 “ Châu hoàn toàn”.

- Sau đó UBVMinh liên tỉnh Cao, Bắc, Lạng được thành lập.

- 1943, UB Việt Minh Cao, Bắc, Lạng thành lập 19 ban xung phong “Nam tiến” để liên lạc với căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai.

- Đảng rất chú ý xây dựng lực lượng chính trị trong công nông và các tầng lớp nhân dân khác: trí thức, tư sản dân tộc.

- Báo chí của Đảng được lưu hành rộng rãi để tuyên truyền vận động quần chúng đấu tranh.

**Tuần 24 tiết 28**

**II. CAO TRÀO KHÁNG NHẬT, CỨU NƯỚC TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945:**

**1/ Nhật đảo chính Pháp (9 – 3 – 1945)**

- Tình hình thế giới: chiến tranh bước vào giai đoạn kết thúc, nước Pháp được giải phóng.

- Ở Thái Bình Dương: phát xít Nhật bị nguy khốn.

- Ở Đông Dương: Thực dân Pháp ngóc đầu dậy.

-> Ngày 9 – 3 – 1945 Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương.

**2/ Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

- Chủ trương của Đảng :

 + Xác định kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là phát xít Nhật.

 + Ra chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

 + Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

\_ Phong trào đấu tranh, khởi nghĩa từng phần phát triển mạnh ở vùng thượng du và trung Bắc bộ.

\_ Ngày 15 – 4 – 1945 Việt Nam giải phóng quân ra đời.

\_ Tháng 6 – 1945 khu giải phóng Việt Bắc ra đời (Cao – Bắc – Lạng – Hà – Tuyên – Thái).

\_ Nhân dân các thành phố mít tinh, biểu tình, diễn thuyết …

\_ Phong trào “phá kho thóc, giải quyết nạn đói” phát triển mạnh mẽ.

🡪 Tạo nên khí thế sẵn sàng khởi nghĩa trong cả nước.

**Câu hỏi:** Tại sao Đảng ta quyết định phát động cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho cuộc khởi nghĩa ?

Tuần 24 tiết 29

Bài 23 **TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945**

 **VÀ SỰ THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA**

**I . LỆNH TỔNG KHỞI NGHĨA ĐƯỢC BAN BỐ.**

**1. Hoàn cảnh *:***

- Chiến tranh thế giới lần thứ 2 sắp kết thúc.

+ Phát xít Đức đầu hàng đồng minh vô điều kiện (9/5/1945).

+ Phát xít Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện (14/8/1945).

- Đảng ta nhận định thời cơ tổng khởi nghĩa đã đến.

***2*. Hội nghị toàn quốc của Đảng :**

- Ngày 14⭢ 15/8/1945, hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào quyết định tổng khởi nghĩa trong cả nước .

- Ủy ban khởi nghĩa được thành lập và ra quân lệnh số 1 .

***3 . Quốc dân đại hội:***

- Quốc dân đại hội họp ở Tân Trào (16/8/1945), tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của toàn dân.

- Quốc dân đại hội tán thành lệnh tổng khởi nghĩa của Đảng.

- Thông qua 10 chính sách của Việt Minh.

- Lập Uỷ ban Dân tộc giải phóng (Chính phủ Lâm thời sau này).

- Sau đó Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi đồng bào cả nước đứng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền .

- Chiều 16/8/1948, đồng chí Võ Nguyên Giáp dẫn đầu một đoàn quân về giải phóng thị xã Thái Nguyên .

**II.GIÀNH CHÍNH QUYỀN HÀ NỘI .**

 - Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), không khí CM ở Hà Nội rất sôi sục .

- Quần chúng hăng hái gia nhập các tổ chức cứu quốc và tự vệ chiến đấu.

- Việt Minh thẳng tay trừ khử bọn Việt gian thân Nhật.

-Tối 15/8/1945, đội tuyên truyền giải phóng quân của Việt Minh đã diễn thuyết công khai, kêu gọi khởi nghĩa.

- 16/8/1945, truyền đơn kêu gọi k/n xuất hiện khắp nơi.

-19/8/1945, hàng chục vạn quần chúng kéo về quảng trường nhà hát lớn thành phố dự mít tinh do Việt Minh tổ chức.

- Sau đó, cuộc mít tinh nhanh chóng biến thành biểu tình, tuần hành, thị uy, quần chúng chia nhau đi các ngả chiếm cơ quan của chính quyền bù nhìn.

- K/n thắng lợi ở Hà Nội (chiều 19/8/1945).

**III. GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CẢ NƯỚC .**

- Từ đầu tháng 8/1945, không khí gấp rút k/n lan rộng khắp cả nước.

- Từ 14 ⭢18/8/1945, nhiều nơi đã khởi nghĩa giành chính quyền .

- 4 tỉnh giành được chính quyền sớm nhất cả nước: Bắc Giang, Hải Dương, Hà tĩnh, Quảng Nam (18/8/1945).

- Hà Nội k/n thắng lợi: 19/8/1945.

- 23/8/1945, Huế k/n thắng lợi.

- 25/8/1945, Sài Gòn k/n thắng lợi.

- Từ 25 ⭢ 28/8/1945, các tỉnh còn lại ở Nam bộ giành chính quyền.

-2/9/1945, Chủ tịch HCM đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước VNDCCH

 **IV. Ý NGHĨA LỊCH SỬ NGUYÊN NHÂN THÀNH CÔNG CỦA CM THÁNG TÁM.**

**1. Ý nghĩa lịch sử*:***

**a. Trong nước:**

- Cách mạng tháng Tám thành công đã đập tan ách thống trị hơn 80 năm của thực dân Pháp và Phát xít Nhật

-Lật đổ chế độ phong kiến tồn tại dai dẳng hàng ngàn năm trên đất nước ta.

- Nó mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc – kỉ nguyên độc lập tự do.

**b. Quốc tế:**

- Đây là thắng lợi đầu tiên của một dân tộc nhược tiểu tự giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân.

- Nó là nguồn cổ vũ lớn lao đối với ptrào giải phóng dân tộc trên thế giới.

***2 . Nguyên nhân thắng lợi*:**

- Dân tộc ta có truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm.

- Khối đoàn kết dân tộc được tạo dựng đến mức cao nhất, thông qua MTVM.

- Có sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối cách mạng đúng đắn, phương pháp cách mạng bạo lực chính trị và bạo lực vũ trang, kết hợp giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, từ khởi nghĩa từng phần tiến tới tổng khởi nghĩa trong cả nước.

- Hoàn cảnh quốc tế thuận lợi.

**Tuần 25 Tiết 30**

 **Bài 24: CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

**DÂN CHỦ NHÂN DÂN (1945 – 1946)**

**I . TÌNH HÌNH NƯỚC TA SAU CM THÁNG 8.**

***- Quân sự :***

+ **Miền Bắc**: 20 vạn quân Tưởng vào giải giáp quân Nhật và bọn “Việt Quốc”, “ Việt Cách” âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng .

+ **Miền Nam**: một vạn quân Anh mở đường cho Pháp trở lại xâm lược nước ta .

- Trên đất nước ta lúc đó có 6 vạn quân Nhật

*-* ***Chính trị*** *:* Nền độc lập bị đe dọa.Nhà nước CM chưa được củng cố.

*-* ***Kinh tế****:* Kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề.Hơn 2 triệu dân bị chết đói chưa khắc phục được, *c*ông nghiệp đình đốn, *h*àng hóa khan hiếm giá cả tăng vọt , tài chính kiệt quệ.

*-* ***Văn hóa xã hội****:* Hơn 90% dân ta mù chữ.Các tệ nạn xã hội tràn lan: Mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc, nghiện hút...

**II. BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ MỚI. ( giảm tải)**

 - Tiến hành Tổng tuyển cử tự do trong nước ( 6/1/1946).

**III. DIỆT GIẶC ĐÓI, GIẶC DỐT VÀ GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH.**

**1 . Giải quyết giặc đói:**

 - Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch HCM nhân dân lập “Hũ gạo tiết kiệm”, “ Ngày đồng tâm” để người có giúp người không.

- Tăng gia sản xuất được đẩy mạnh, giảm tô và ra sắc lệnh giảm các loại thuế.

***2.* Giải quyết giặc dốt*:***

- Nâng cao trình độ văn hóa cho nhân dân.

- Ngày 8/9/1945, Hồ Chủ tịch kí sắc lệnh thành lập cơ quan Bình dân học vụ và kêu gọi nhân dân xóa nạn mù chữ.

**3. Giải quyết khó khăn về tài chính:**

- Kêu gọi tinh thần đóng góp của dân . Xây dựng “ Quỹ độc lập”. Phát động “ Tuần lễ vàng”.

- Ngày 31/1/1946, Chính phủ ra sắc lệnh phát hành tiền VN.

- Ngày 23/11/1946, Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền VN trong cả nước.

**Tuần 25 tiết 31**

**IV. NHÂN DÂN NAM BỘ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP TRỞ LẠI XÂM LƯỢC.**

- 23/9/1945, thực dân Pháp chính thức trở lại xâm lược nước ta.

- Chúng đánh úp trụ sở UBND Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn.

- Quân dân SG sẵn sàng đứng lên đánh địch với nhiều hình thức phong phú.

- Đầu tháng 10/1945, chúng đã phá được vòng vây xung quanh Sài Gòn , đánh rộng ra các tỉnh Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

- Trước tình hình đó, Đảng đã phát động ptrào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến.

**V. ĐẤU TRANH CHỐNG QUÂN TƯỞNG VÀ BỌN PHẢN CÁCH MẠNG .**

 - Trong lúc chúng ta kháng chiến ác liệt ở miền Nam, hơn 20 vạn quân Tưởng và bọn “ Việt Quốc”, “ Việt Cách” chống phá ta ở miền Bắc.

+ Chúng đòi ta phải mở rộng Chính phủ.

+ Gạt những Đảng viên cộng sản ra khỏi chính phủ Lâm thời.

- Ta đã mở rộng Chính phủ nhượng cho chúng 70 ghế trong Quốc hội và một số ghế bộ trưởng.

- Nhân nhượng cho Tưởng một số quyền lợi kinh tế.

- Chính phủ ban hành một số sắc lệnh trấn áp bọn phản cách mạng , thẳng tay trừng trị bọn ngoan cố.

**VI. HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ (6/3/1946) VÀ TẠM ƯỚC VIỆT – PHÁP (14/9/1946)**

- Pháp – Tưởng đã thỏa thuận với nhau trong hiệp ước Hoa - Pháp (28/2/1946), với Hiệp ước này: Pháp trả cho Tưởng một số tô giới của Pháp ở Trung Quốc và một số quyền lợi kinh tế khác. Tưởng để cho Pháp thay thế ở miền Bắc

Việt Nam để giải giáp quân Nhật.

- Ta chủ trương hòa hoãn với Pháp để đuổi 20 vạn quân Tưởng khỏi miền Bắc để chúng ta chỉ tập trung lực lượng đánh Pháp để có thời gian chuẩn bị lực lượng kháng chiến lâu dài.

 ***⮚ Nội dung Hiệp định sơ bộ 6/3/1946****.*

- Chính phủ Pháp công nhận nước VNDCCH là một nước tự do.

- VNDCCH thỏa thuận cho Pháp ra Bắc thay thế quân Tưởng trong vòng 5 năm.

- Đình chỉ ngay chiến sự để đàm phán chính thức ở Paris.

- Sau Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946, thực dân Pháp liên tiếp bội ước.

- Ta kí tạm ước 14/9/1946 để tranh thủ thời gian hòa hoãn kháng chiến lâu dài.

**Tuần 26; tiết 32**

**CHƯƠNG V:**

**VIỆT NAM TỪ CUỐI NĂM 1946 ĐẾN NĂM 1954**

**Bài 25**

 **NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC**

**CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 – 1950)**

**I . CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC BÙNG NỔ (19/12/1946).**

**1. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ.**

- Sau hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946, thực dân Pháp liên tục bội ước.

- Cuối 11/1946, chúng liên tiếp tấn công các cơ sở CM. Khiêu khích ta ở Hải Phòng, Lạng Sơn. Đầu 12/1946, liên tiếp gây xung đột vũ trang Hà Nội.

- 18/12/1946, thực dân Pháp gửi cho ta 2 tối hậu thư, buộc chúng ta giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, giao quyền kiểm soát Hà Nội và Bộ Tài chính cho chúng.

- Trước tình thế đó, Thường vụ BCH TW Đảng đã họp từ 18 ⭢19/12/1946 tại thôn Vạn Phúc (Hà Đông) quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.

**2. Đường lối kháng hiến chống thực dân Pháp của ta: ( SGK trang 104)**

**II. CUỘC CHIẾN ĐẤU Ở CÁC ĐÔ THỊ PHÍA BẮC VĨ TUYẾN 16.**

**1. Tại Hà Nội:**

 - Cuộc chiến đấu giam chân địch trong các thành phố rất gay go, quyết liệt (từ 19/12/1946 ⭢17/12/1947), TW và chủ lực ta rút lui lên chiến khu Việt Bắc an toàn.

**2. Tại Nam Định, Huế, Đà Nẵng** :Ta chủ động tiến công địch, giam chân chúng trong các thành phố.

🟏***Ý nghĩa:***

- Tạo điều kiện thuận lợi để TW Đảng, Chính phủ và chủ lực của ta rút lui lên chiến khu an toàn, chuẩn bị lực lượng kháng chiến lâu dài.

**III. TÍCH CỰC CHUẨN BỊ CHO CUỘC KHÁNG CHIẾN LÂU DÀI. (giảm tải)**

**Tuần 26; tiết 33**

**IV . Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông1947.**

***1.Thực dân Pháp tiến công căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc .***

**a. Âm mưu địch :**

- “Đánh nhanh, thắng nhanh” để phá tan đầu não kháng chiến của ta. Tiêu diệt phần lớn bộ đội chủ lực của ta. Khóa chặt biên giới Việt - Trung để cô lập Việt Bắc.

**b.Thực hiện :**

- Ngày 7/10/1947, 1 binh đoàn dù nhảy xuống Bắc Cạn , chợ Đồn, chợ Mới.

- Cũng sáng 7/10/1947, 1 binh đoàn lính bộ từ Lạng Sơn tiến lên Cao Bằng rồi vòng xuống Bắc Cạn . Ngày 9/10/1947, một binh đoàn hỗn hợp từ sông Hồng lên sông Lô ⭢ sông Gâm ⭢ thị xã Tuyên Quang hình thành gọng kìm phía Tây căn cứ Việt Bắcôt5

***2. Quân dân ta chiến đấu bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc.***

**a. Diễn biến**:

- Thực hiện chỉ thị của TW Đảng, chúng ta đánh địch nhiều hướng, bẻ gãy từng gọng kìm của địch.

- Tại Bắc Cạn, ta chủ động bao vây, chia cắt phục kích trên con đường Bắc Cạn ⭢

chợ Đồn, chợ Mới, thắng lớn ở đèo Bông Lau (30/10/1947). Đoan Hùng, Khe Lau.

**b. Kết quả**:

- Sau 75 ngày đêm chiến đấu, ta thắng lớn.

- Căn cứ địa Việt Bắc được giữ vững.

- TW Đảng đầu não kháng chiến an toàn.

- Bộ đội chủ lực trưởng thành nhanh chóng.

**V. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện.**

***1. Âm mưu của địch****:*

- Chúng thực hiện âm mưu “ Dùng người Việt trị người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”

***2. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn dân toàn diện.***

+ **Chủ trương**: Tăng cường sức mạnh và hiệu lực của chính quyền dân chủ nhân dân. Tăng cường lực lượng vũ trang nhân dân.

- **Quân sự** : vận động nhân dân vũ tr toàn dân và đẩy mạnh chiến tranh du kích.

- **Chính trị**: Năm 1948, tại Nam Bộ lần đầu tiên Hội đồng nhân dân được hình thành từ tỉnh tới xã, Tháng 6/1949, quyết định thống nhất 2 mặt trận: Việt Minh và Liên Việt.

- Ngoại giao: Năm 1950, 1 loạt các nước XHCN đặt quan hệ ngoại giao với ta.

- **Kinh tế**: phá hoại kinh tế địch, xây dựng và củng cố kinh tế kháng chiến.

- **Giáo dục**: 7/1950, ta chủ trương cải cách giáo dục phổ thông.

**Tuần 27; tiết 34**

**Bài 26**

**BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC**

**CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1950 – 1953)**

**I. Chiến dịch Biên Giới thu – đông năm 1950:**

**1. Hoàn cảnh lịch sử mới:**

- Cách mạng Trung Quốc thắng lợi (1-10 - 1949), tình hình TG và Đông Dương thay đổi có lợi cho ta.

- Pháp ngày càng lệ thuộc Mỹ -> Mỹ can thiệp sâu hơn vào cuộc chiến tranh ở Đông Dương.

 **2. Quân ta tiến công địch ở biên giới phía Bắc:**

 \* Âm mưu của Pháp : thực hiện kế hoạch Rơve nhằm khóa chặt biên giới Việt Trung, thiết lập “Hành lang Đông – Tây” chuẩn bị tấn công quy mô lớn lên Việt Bắc lần thứ 2

\* Chủ trương kế hoạch của ta : mở chiến dịch Biên giới thu đông 1950 nhằm (sgk)

\* Diễn biến:

- 16/9/1950 chiến dịch bắt đầu

- 18/9 ta tiêu diệt Đông Khê -> uy hiếp Thất Khê, cô lập Cao Bằng, hệ thống phòng ngự trên đường số 4 bị lung lay.

-> Địch buộc phải rút khỏi CB cho quân từ Thất Khê lên đón yểm trợ cho cuộc rút lui.

- Đoán được ý địch, ta bố trí mai phục chặn địch trên đường số 4 -> 2 cánh quân CB và TK thiệt hại nặng không gặp được nhau -> 22/10 quân P rút khỏi đường số 4.

\* Kết quả, ý nghĩa : (SGK)

**II. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp:**

- Mỹ tăng cường viện trợ cho Pháp buộc Pháp lệ thuộc vào mình, từng bước thay chân Pháp ở Đông Dương.

- Pháp : đề ra kế hoạch Đơ lát đơ Tat xi nhi : xây dựng lực lượng bình định vùng tạm chiến, phản công tiến công lực lượng CM.

**Tuần 27 tiết 35**

**III. Đại hội đại biểu toàn quốc lần II của Đảng (2/1951):**

- Tháng 2/1951, ĐCS Đông Dương họp Đại Hội Đại Biểu Toàn Quốc lần II tại Chiêm Hoá, Tuyên Quang.

- Nội dung: SGK

- Ý nghĩa : đánh dấu bước trưởng thành của Đảng, thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi.

**IV. Phát triển hậu phương kháng chiến về mọi mặt :**

\* Chính trị:

 - 3/3/1951 Việt Minh và Liên Việt thống nhất thành MT Liên Việt.

 - 11/3/1951 thành lập liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào.

 \* Kinh tế:

- Tăng gia sản xuất, chấn chỉnh thuế khóa, xây dựng nền tài chính, ngân hàng, thương nghiệp…

- Triệt để giảm tô.

- Cải cách ruộng đất

\* Văn hóa giáo dục:

 - Cải cách giáo dục theo phương châm : phục vụ kháng chiến, sản xuất, dân sinh.

- 1/5/1952: Đại hội Anh hùng và chiến sĩ thi đua toàn quốc lần I.

**V. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường: *(Đọc thêm)***

 **Câu hỏi:** Nêu ý nghĩa của những chính sách trên?